

dụng cụ (tràng, bừa...) kéo lại 1 lần để vùi phân vào đất.

- Bón thúc:

+ Lần 1 (sau sạ 10 - 12 ngày): 4 kg urê và 2,5 - 3,0 kg kali.

+ Lần 2 (sau sạ 22 - 25 ngày): 4 kg urê.

+ Lần 3 (sau sạ 50 - 55 ngày): 2 kg urê và 2,5 - 3,0 kg kali.

7. Tưới nước

Áp dụng kỹ thuật tưới “ướt - khô xen kẽ” giúp đất thông thoáng, rễ lúa ăn sâu, huy động tốt dưỡng chất, chống đổ ngã, vừa giảm được lượng nước tưới, giảm phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính. Cụ thể như sau:

- *Giai đoạn lúa mọc mầm đến bón phân thúc lần 2:* Sau khi lúa mọc mầm ổn định, hoặc sau khi phun thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm từ 2 đến 3 ngày thì cho nước vào ruộng, giữ mực nước từ 1 - 3 cm theo sự phát triển chiều cao cây lúa cho đến khi bón thúc lần 1. Sau khi bón thúc lần 1, để nước tự rút, khi cạn thì tưới lại 2 - 3 cm cho đến khi bón thúc lần 2.



- Sau khi bón phân thúc lần 2, để ruộng tự khô đến khi nứt chân chim thì mới cho nước vào từ 3 - 5 cm và tiếp tục để ruộng tự khô trở lại. Lặp lại quá trình “Ướt - Khô xen kẽ” này cho đến khi lúa bắt đầu làm đồng.



- *Giai đoạn lúa làm đồng đến khi trở - chín sẫm:* Giữ mực nước 5 - 7 cm để giúp cây lúa làm đồng - trở bông thuận lợi, hạt không bị lép lửng.

- *Khi lúa chín đỏ đuôi* (10 ngày trước khi thu hoạch): Tháo cạn nước để mặt ruộng khô ráo, vừa nâng cao phẩm chất gạo, vừa thuận lợi cho việc thu hoạch.

8. Phòng trừ dịch hại:

Áp dụng chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM); hạn chế tối đa việc phun thuốc trừ sâu trong thời gian từ sạ đến 40 ngày sau sạ; chỉ phun thuốc khi thật cần thiết và khi phun phải tuân thủ theo nguyên tắc **4 đúng** (Đúng thuốc, đúng nồng độ - liều lượng, đúng lúc, đúng kỹ thuật).

9. Thu hoạch và bảo quản

- Thu hoạch đúng độ chín (khi 85 - 90% số hạt trên bông chuyển màu vàng rơm).

- Phơi liên tục 2 - 3 nắng, khi hạt đạt độ ẩm 13 - 14% (cắn vỡ giòn) là được.

- Bảo quản hạt thóc bằng bao bì hoặc thùng kín, để nơi khô ráo và thoáng mát./.

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT QUẢNG NAM
DỰ ÁN THÀNH PHẦN WB7 TỈNH QUẢNG NAM

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT CANH TÁC LÚA ĐÔNG XUÂN THÍCH ỨNG VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (CSA)



Tài liệu phổ biến kỹ thuật cho nông dân

Năm 2019

I. GIỚI THIỆU VỀ CSA

1. CSA là gì?

- CSA (Climate Smart Agriculture) là nông nghiệp thông minh thích ứng với biến đổi khí hậu (BĐKH).

- CSA là nền nông nghiệp có khả năng cho sản lượng và lợi nhuận tăng một cách bền vững để đảm bảo an ninh lương thực, đồng thời tăng khả năng thích ứng với BĐKH và giảm nhẹ BĐKH bằng các giải pháp canh tác thông minh.

2. Tại sao phải ứng dụng CSA?

- Do BĐKH nên lũ lụt, hạn hán, xâm nhập mặn... xảy ra thường xuyên với mức độ ngày càng nghiêm trọng. Làm giảm năng suất và chất lượng sản phẩm nếu không có giải pháp canh tác hợp lý.

- Các hoạt động sản xuất nông nghiệp hiện có đang làm ảnh hưởng xấu đến khí hậu và môi trường, chưa thích ứng tốt với BĐKH.

II. KỸ THUẬT GIEO TRỒNG, CHĂM SÓC VÀ THU HOẠCH LÚA

1. Giống lúa

- Sử dụng các giống lúa trung và ngắn ngày, chất lượng cao như: Thiên ưu 8, TBR225, HT1, PC6, HN6... để gieo sạ.

- Sử dụng hạt giống cấp nguyên chủng hoặc xác nhận.

2. Thời vụ

Thực hiện theo lịch thời vụ của Sở NN&PTNT ban hành. Tùy theo thời gian sinh trưởng của từng giống lúa, bố trí lịch gieo sạ phù hợp để lúa **trổ từ ngày 20/3 đến ngày 05/4, trổ tập trung từ ngày 25/3 đến ngày 31/3**, thu hoạch xong trước **05/5**.

3. Làm đất

Vệ sinh đồng ruộng, cày lật đất trước khi gieo sạ từ 30 ngày để phân hủy gốc rạ. Khi vào vụ đắp bờ giữ nước mưa, bừa đất thật nhuyễn trước khi gieo sạ 3 - 5 ngày, kết hợp bón lót (phân hữu cơ và vôi). Tiến hành tạo băng rộng khoảng 2,4 - 2,5m và rãnh gom nước xung quanh ruộng.



4. Ngâm ủ hạt giống

Để gieo bằng công cụ sạ hàng thuận lợi, khi ủ cần khống chế sao cho mầm vừa nhú, rễ chỉ dài tối đa bằng 1/3 hạt giống.

(Nguyên tắc: Ngâm nhiều kích thích ra mầm, ủ nhiều kích thích ra rễ).

5. Phương pháp sạ

- Sử dụng phương pháp sạ hàng với lượng giống sạ cho 01 sào (500 m²): 1,0 - 1,2 kg (lúa lai), 2,0 - 2,5 (lúa thuần).

- Tiến hành đổ giống vào từ 1/2 đến 2/3 trống.
- Kéo đều tay để mộng xuống đều theo hàng, kéo đến đầu bờ nên kiểm tra, đổ thêm giống vào trống.
- Trong quá trình kéo theo dõi tốc độ rơi của hạt giống để điều chỉnh cho phù hợp với mật độ sạ.



6. Phân bón

a. Lượng phân: Tính cho 01 sào (500 m²)

- Phân hữu cơ: Phân chuồng hoai mục 400 - 500 kg hoặc 25 - 30 kg phân hữu cơ vi sinh.
- Vôi: 20 - 25 kg
- Phân vô cơ: Urê: 10 kg, lân văn điển: 15 - 20 kg, kali clorua: 5 - 6 kg.



b. Cách bón

- Bón lót: Vôi bón khi cày ải, bón toàn bộ phân hữu cơ, lân trước khi làm đất lần cuối để sạ. Dùng